TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HNGĐ-ST
Ngày 03/9/2019
V/v: "Kiện ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hòa;

2. Ông Lục Văn Vãn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nông Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 03/9/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 120/2018/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019 về việc kiện "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2019 và quyết đinh hoãn phiên tòa số 16/QĐST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Hoàng Thị H** - Sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Có mặt

2. Bị đơn: **Anh Su Văn M** - Sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày: Chị Hoàng Thị H và anh Su Văn M tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương từ năm 1999, đến ngày 29/7/2002 vợ chồng mới đến Ủy ban nhân dân xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng chung sống khá hạnh phúc, nhưng khoảng hơn 10 năm nay vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do những bất đồng trong cuộc sống. Những mâu thuẫn vợ chồng ngày một lớn, vì con cái nên vợ chồng vẫn sống chung nhà. Từ năm 2011 đến nay vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Đến nay chị Hoàng Thị H xét thấy tình cảm vợ

chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Su Văn M

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là cháu Su Thị K, sinh ngày 14/01/2001; Cháu Su Thanh Ch, sinh ngày 31/11/2003; Cháu Su Văn Qu, sinh ngày 14/10/2005. Hiện nay cháu Su Thị K đã trưởng thành chị H không đề nghị Tòa án giải quyết. Đối với cháu Su Thanh Ch và cháu Su Văn Qu chị Hoàng Thị H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Su Văn M trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Su Thanh Ch và cháu Su Văn Qu đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. vì hiện nay chị H không có công ăn việc làm gì nên không có thu nhập gì.

Về tài sản: Chị Hoàng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đối với bị đơn anh Su Văn M: Sau khi Toà án thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tống đạt đầy đủ các giấy tờ tố tụng của Toà án cho anh Su Văn M nhưng anh Minh không có văn bản trả lời, cũng không đến toà án làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy Toà án đã đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa chị Hoàng Thị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Riêng phần cấp dưỡng nuôi con chị Hoàng Thị H nhất trí cấp dưỡng nuôi cháu Su Văn Qu cùng anh M là 1.000.000 đồng/tháng

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Su Văn M; Về con chung giao cháu Su Thanh Ch và cháu Su Văn Qu cho anh Su Văn M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị H cấp dưỡng tiền nuôi cháu Su Văn Qu cùng anh M là 1.000.000 đồng/tháng. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và áp dụng pháp luật: Chị Hoàng Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết giải "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" đối với anh Su Văn M vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết về nội dung khởi kiện. Tại phiên tòa chị Hoàng Thị H có mặt, anh Su Văn M vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Su Văn M

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Su Văn M tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau 29/7/2002, có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa hợp, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, do hai vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn đó ngày một lớn, từ năm 2011 đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Tại biên bản xác minh ngày 27/5/2019 tại địa phương đã xác nhận vợ chồng chị Hoàng Thị H và anh Su Văn M sinh sống tại thôn Đ, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, chung sống không hạnh phúc, chị Hoàng Thị H khoảng 08 năm nay đi làm ăn xa nhà, vợ chồng anh M, chị H đã sống ly thân. Như vậy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh M đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị H đối với anh Su Văn M

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là cháu Su Thị K, sinh ngày 14/01/2001; Cháu Su Thanh Ch, sinh ngày 31/11/2003; Cháu Su Văn Qu, sinh ngày 14/10/2005. Hiện nay cháu Su Thị K đã trưởng thành. Khi ly hôn chị Hoàng Thị H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Su Văn M trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Su Thanh Ch và cháu Su Văn Qu đến khi cháu đủ 18 tuổi. Xét việc giao nuôi con thì thấy rằng tại biên bản xác minh ngày 27/5/2019 tại địa phương đã xác nhận chị Hoàng Thị H và anh Su Văn M có 03 người con, các cháu đều sống với anh Su Văn M còn chị H đi làm ăn xa khoảng 08 năm nay, các cháu vẫn sống cùng bố từ nhỏ, anh M ra thành phố Lào Cai làm thợ xây thuê, anh M vẫn nuôi các cháu ăn học đầy đủ từ trước đến nay. Cháu Su Thanh Ch, cháu Su Văn Qu đều có nguyện vọng được sống cùng anh Su Văn M. Vì vậy căn cứ điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Su Thanh Ch, cháu Su Văn Qu cho anh Su Văn M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con tại phiên tòa chị Hoàng Thị H nhất trí cấp dưỡng nuôi cháu Su Văn Qu cùng anh Minh là 1.000.000 đồng/tháng xét thấy phù hợp cần chấp nhận

[2.4] Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn và 300.000 đồng tiền án phí việc cấp dưỡng nuôi con.

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Su Văn M

2. Về con chung: Giao cháu Su Thanh Ch, sinh ngày 31/11/2003 và cháu Su Văn Qu, sinh ngày 14/10/2005 cho anh Su Văn M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị H phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Su Văn Qu cùng anh M là 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng một tháng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Qu đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung anh M không được ngăn cản.

Kể từ ngày anh Su Văn M có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng chị Hoàng Thị H phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn và 300.000 đồng tiền án phí việc cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị Hoàng Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2012/0006039 ngày 21/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, được trừ vào tiền án phí phải nộp. Chị H còn phải nộp 300.000 đồng

Chị Hoàng Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Su Văn M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; TP
- Các đương sự;
- THADS;
-UBND xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai
- Lưu.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Tuyết Lanh